

VỤ ÁN THẨM SÁT DÂN LÀNG ĐẶNG ĐỀ, HUYỆN BỐ TRẠCH, TỈNH QUẢNG BÌNH CỦA THỰC DÂN PHÁP

NGUYỄN HUY KHUYẾN*

Trong quá trình nghiên cứu tài liệu, chúng tôi đã tìm được một bộ hồ sơ viết về vụ thảm sát của quân đội Pháp tại làng Đặng Đề, huyện Bố Trạch, Quảng Bình. Hồ sơ có tên "Về việc điều tra vụ thảm sát dân làng Đặng Đề - Quảng Khê - Quảng Bình của quân đội Pháp năm 1951, số kí hiệu hồ sơ 1270 phông lưu trữ Thủ Thủ Hiến Trung Việt", hồ sơ này đang bảo quản tại Trung tâm Lưu trữ Quốc gia IV. Có thể nói đây là một việc làm dã man của lính Pháp đối với nhân dân làng Đặng Đề. Sự việc được miêu tả rất kỹ qua báo cáo của ông Tỉnh trưởng tỉnh Quảng Bình gửi cho Cụ Thủ hiến Trung Việt tại Huế năm 1951.

Theo mặt tư số 5796/VPM, ngày 30 tháng 8 năm 1951 cho biết: ngày 22 tháng 8 năm 1951, có 4 tên lính đồn Quảng Khê di tuân, đến làng Đặng Đề bị du kích địa phương vây đánh. Ngày hôm sau 23 tháng 8 năm 1951, quân đội đồn Quảng Khê đến bắt dân làng, giết chết 154 người, 6 người bị thương và bắt 30 con bò về đồn Quảng Khê khiến dân chúng hoang mang sợ hãi, dư luận rất xôn xao. Làng Đặng Đề là một

làng hồi H.D.C.C.L.T.T.K (xin giữ nguyên trong văn bản) đã quy thuận, có đặt lý hương. Đến Juillet 1949, V.M quật khai lý hương phải chạy về Quảng Khê. Đồn Quảng Khê là một đồn L.H.P đóng giữ đồn trưởng là một viên thiếu úy của B.T.M mới đến.

Sau vụ thảm sát này, một Ban phủ cấp công vụ đã thành lập một đoàn điều tra về vụ việc này. Theo như tấu trình của ông Nguyễn Tôi, lý trưởng làng Đặng Đề, tổng Quảng Khê, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình cho biết: "ngày 23 tháng 8 năm 1951, vào lúc 12 giờ trưa, một toán lính thuộc đồn Quảng Khê, gồm 3 tên Pháp, một số lính Marocaineo và lính thân binh Việt Nam đã đổ bộ vào làng Đặng Đề bằng hai con đường, một mặt băng xuống máy, một mặt băng đường bộ. Lúc đó, bọn chúng gặp trong làng có hai nhà đang cúng dám chay, nhân dân lại tụ họp đông đúc, liền bắt họ ra xếp hàng và bắn chết rất nhiều người, chỉ còn lại một ông thày cúng và một người chủ hiếu. Sau khi bắn xong người trong hai dám chay đó, lính Pháp lại bắn chết một số người đang lợp nhà, họ

* Khoa Đông Phương - Đại học Đà Lạt

cũng bị gọi xuống xếp hàng và bị bắn. Chưa dừng lại ở đó, lính Pháp di vào làng gắp ai bắn này, nhất là thanh niên. Tổng số người chết lên đến gần 200 người, bị thương trên 20 người. Chúng còn cướp đi của dân làng 28 con bò nữa.

Vụ việc này lại tái diễn khi ngày 26 tháng 8 năm 1951, lính Pháp quay lại Đặng Đề giết chết hai người dân làng nữa.

Theo ông Nguyễn Tối thì nguyên nhân của vụ thảm sát này là do ngày 22 tháng 8 năm 1951, vào khoảng 4h chiều có một toán thân binh Việt Nam tuần tiễu ở vùng này, khi đi qua Đặng Đề bị du kích địa phương chặn đánh, cướp 1 khẩu súng, và làm bị thương 1 tên. Thân binh đã bắn chết 2 việt minh.

Sau vụ việc này người Pháp đã làm gì

Theo công văn số 53/VP/VCB/M của Phòng viên chức gửi ông Nguyễn Văn Tích về việc điều tra vụ quân đội đồn Quảng Khê vây bắt và bắn chết dân làng Đặng Đề ở Quảng Bình cho hay, đã cấp công lệnh cử một ủy ban gồm có ông Nguyễn Văn Tích và Võ Lương, đại diện Nha Công an Trung Việt làm hội viên để ra Quảng Bình điều tra.

Theo công vu lệnh số 2422VP/VCB có ghi rõ cấp công lệnh này cho các ông:

- Ông Nguyễn Văn Tích, Tham lý Văn phòng phủ Thủ hiến Trung Việt làm chủ tọa.

- Ông Võ Lương, đại diện Nha Công an Trung Việt, hội viên để ra công cán ở Quảng Bình.

Cũng theo công văn số 53 đã khẳng định một lần nữa về việc cử ông Võ Lương, đại diện Nha công an Trung Việt làm Hội viên để ra tỉnh Quảng Bình điều tra vụ việc này.

Đoàn điều tra đã có báo cáo dài 7 trang giấy đánh máy và đã trình lên cấp trên.

Kết quả một số vấn đề đã được nêu như sau: Theo tờ trình của ông Tỉnh trưởng Quảng Bình trong tư văn số 5796-VP/M ngày 30-8-1951, thì hôm 22-8-1951, bốn thân binh đồn Pháp ở Quảng Khê di tuần tại làng Đặng Đề bị Việt minh phục kích, thân binh bị thương 1 người, qua ngày 23-8-1951 binh lính đồn ấy lên vây bắt dân làng Đặng Đề, đem thanh niên ra bắn chết 154 người, 6 người bị thương và lấy đi của dân 30 con bò.

Theo chiếu chỉ của Thiếu úy Pháp đồn trưởng đồn Quảng Khê thì ngày 22-8-1951, 4 thân binh di tuần tiễu, lúc trở về qua địa phận làng Đặng Đề, bị dân quân du kích phục đánh, 1 thân binh bị thương, hiện điều trị tại Đồng Hới, qua ngày 23, lúc 14 giờ có 3 tiểu đội gồm có thân binh, Marocains và Pháp dưới sự chỉ huy của Thiếu úy đồn trưởng đồn Đặng Đề. Tên Thiếu úy dừng ở đầu làng với một số binh lính, còn một số khác tiến sâu vào làng, sau đó có một hồi súng nổ, Thiếu úy này mới vào trong làng đã thấy 20 người bị bắn chết, 2 người dân bà bị thương tại một ngôi nhà. Nguyên do dẫn đến vụ việc trên, theo tên đồn trưởng là khi đến ngôi nhà này, thấy có đông người, trong số ấy có nhện diện dược 2 du kích đã tham dự vào trận phục kích ngày 22-8-1951.

Theo công văn số 1528/CM.NH.V của ông Trần Trọng Sanh, Giám đốc địa phương ở Cảnh sát và Công an Quốc gia tại Trung Việt gửi ông Thủ hiến Trung Việt ở Huế cho biết: Viên trung tá chỉ huy binh lính Pháp ở Đồng Hới đã cùng viên đồn trưởng đồn Quảng Khê về làng Đặng Đề để phân phát cho gia đình mỗi nạn nhân bị bắn chết một số tiền là 300\$ và các gia đình bị mất bò 1 tấn gạo để chia nhau.

Tuy nhiên, sau đó nhà chức trách quân sự Pháp bắt Ban hội đồng và Lý trưởng

làng Đặng Đề ký giấy chứng nhận trong vụ khủng bố đó chỉ có 38 người bị bắn chết, và viên trung úy đồn trưởng Quảng Khê có giao lại 15 con bò cho đương chủ.

Vậy là sự việc trên đã bị bưng bít qua cái cách mà nhà chức trách Pháp đã làm là việc phát gạo và cách xử lý không minh bạch ấy. Các con số trong các văn bản không thống nhất về số người bị giết và cách khắc phục cũng không được công minh.

Theo công văn số 5796VP ngày 30 tháng 10-1951 của Tỉnh trưởng tỉnh Quảng Bình gửi cụ Thủ hiến Trung Việt tại Huế thì con số thanh niên bị giết là 154 người, 6 người bị thương, cùng với đó là lấy đi 30 con bò về đồn.

Công văn số 1258. CM.NH.V ngày 29-10-1951 của giám đốc địa phương cảnh sát và công an quốc gia tại Trung Việt gửi ông Thủ hiến ở Huế. Trong công văn này, các nhà chức trách quân sự Pháp bắt Hội đồng Lý trưởng làng Đặng Đề ký giấy chứng nhận chỉ có 38 người bị bắn mà thôi. Số bò lấy đi 30 con cũng chỉ trả lại 15 con.

Sự việc này được biết đến chỉ khi chúng tôi tìm thấy hồ sơ vụ thảm sát tại Đặng Đề qua phông lưu trữ Phủ Thủ hiến Trung Việt tại Trung nguyên trung phần. Qua đây, chúng tôi xin trích công bố để bạn đọc biết đến vụ thảm sát dãm máu của lính Pháp tại miền Trung Việt Nam năm 1951.

Theo như công vụ lệnh số 2422-VP/VCB ngày 9-5-1951 của Phủ Thủ hiến, Ủy ban điều tra gồm các ông Tỉnh trưởng, Ty trưởng Công an tỉnh Quảng Bình, Huyện trưởng huyện Bố Trạch và các ông Trung tá đại diện Thiếu tướng ủy viên Cộng hòa Trung Việt, Trung tá chỉ huy quân sự tỉnh Quảng Bình đến tại nơi xảy ra vụ thảm sát điều tra.

Theo tờ trình của ông tỉnh trưởng tỉnh Quảng Bình trong công văn số 5796-VP/M ngày 30 tháng 8 năm 1951 cho biết: hôm 22-8-1951, có 4 thán binh đồn Pháp ở Quảng Khê di tuần tiễu tại làng Đặng Đề bị Việt Minh phục kích, 1 thán binh bị thương, ngày hôm sau tức 23 tháng 8 năm 1951, binh lính đồn Quảng Khê lại đến làng Đặng Đề đem các thanh niên ra bắn chết 154 người, 6 người bị thương và chúng bắt đi 30 con bò.

Theo ghi chép của Thiếu úy Pháp đồn trưởng đồn Quảng Khê thì ngày 22-8-1951, 4 thán binh di tuần tiễu, khi về đến địa phận làng Đặng Đề bị quân dân du kích phục đánh, 1 thán binh bị thương và được điều trị tại Đồng Hới. Qua ngày 23 lúc 14 giờ, có 3 tiểu đội gồm thán binh Marocains và Pháp, dưới sự chỉ huy của thiếu úy đồn trưởng đến làng Đặng Đề. Tuy nhiên viên thiếu úy này không vào làng mà dừng ở ngoài làng cùng một số tên lính khác, chỉ có một tốp vào làng. Sau một hồi súng nổ, viên thiếu úy tiến vào trong làng, thấy có 20 người bị bắn chết và 2 người dân bà bị thương. Nguyên do được biết là lính Pháp vào làng thấy có tụ họp đông người, và chúng nhận diện được 2 du kích đã chặn đánh hôm 22-8-1951. Viên thiếu úy thừa nhận rằng lính Pháp đã lùa 25 con bò của dân làng về đồn. Y xác nhận cuộc hành quân ấy diễn ra khoảng 20 phút.

Theo lời khai của Trung sĩ Bey Net: khi y hành quân cùng với viên trung úy đồn trưởng, trong khi một số lính tiến vào làng, rồi bỗng nghe tiếng súng nổ, sau gần nửa tiếng y vào làng thấy 20 người bị bắn chết và 2 người bị thương.

Theo lời khai của thán binh Phạm Luân, chiều ngày 22 tháng 8 năm 1951, y cùng 2 tên lính nữa dưới sự chỉ huy của 1 trung sĩ di tuần tiễu, khi qua làng Đặng Đề cách

dồn khoảng 2km tất cả đều vô sự. Tuy nhiên, lúc trở về qua địa phận làng Đặng Đề bị dân quân du kích chặn đánh, 1 thân binh bị thương và mất 1 khẩu súng tiễn liên thanh, ngoài ra tất cả đều vô sự. Qua ngày 23-8-1951, y lại tham gia vào cuộc hành quân dưới sự chỉ huy của viên thiếu úy dồn trưởng. Trong cuộc hành quân này y vào lùng sục 9 nhà bắn chết 1 thanh niên và làm bị thương 1 người dân bà. Sau cuộc hành quân, y cho biết bắn chết cả thảy 5 dân quân, 16 du kích, 2 người dân bà bị thương, và bắt 25 con bò về cột ở đồn.

Theo lời khai của viên thân binh Trần Bồi về trận phục kích của Việt Minh trong ngày 22 cũng giống như lời khai của tên Phạm Luân. Còn riêng về ngày 23 y cho biết: Tiểu đội của y đi vây làng Đặng Đề - ngã ở ngoài ruộng, chúng phát hiện ra một nhóm du kích nên bọn chúng đã bắn vào ước chừng chết 5 người, tuy nhiên khi kiểm tra lại chỉ thấy chết 2 người. Sau đó y cũng vào làng thấy 15 người bị bắn chết, 3 ngày sau y cùng một số binh lính lên làng để vây bắt Lý trưởng Phan Trác và 2 người thanh niên khác, nhưng cả 3 người đều bỏ chạy, cho nên y đã bắn chết cả 3 người.

Theo lời khai của tên lý trưởng làng Đặng Đề là ông Nguyễn Tôi thì vào lúc 12 giờ trưa ngày 23-8-1951, có một toán lính đồng thuộc đồn Quảng Khê gồm có 3 tên Pháp, Marocains và thân binh dồn bộ vào làng, nhân gặp có nhà làm đám chay, người dân tụ tập đông đúc, lính Pháp liền bắt họ xếp hàng bắn chết rất nhiều người. Sau đó chúng lại đi lùng các nhà trong làng gặp ai bắn nấy, nhất là thanh niên, tổng số người ước khoảng 194 người và 20 người bị thương, lính Pháp lại lùa đi của dân làng 28 con bò.

Về phần lời khai của ban Lý hương làng Đặng Đề là Phan Phương (hội trưởng),

Nguyễn Tuân (phó hội trưởng), Nguyễn Khoái (hương kiêm), Phan Kiên (hương kiêm) đều xác nhận như lời khai của Nguyễn Tôi, chỉ khác là số người bị bắn chết là 78-79 người, trong đó có 2 người dân bà, số bị thương là 11-12 người.

Còn như thầy tu Phan Uyên (người đã làm lễ cúng chay) cho biết: y cũng thấy lính Pháp đến đông và họ lùa thanh niên ra bắn chết tại chỗ hơn 30 người, tổng số người trong làng bị chết khoảng 197 người...

Theo chiếu chỉ của làng Đặng Đề họ đã thống kê được danh sách của 80 người chết và khám được 40 cái mộ mới chôn rải rác trong làng.

Trên đây là những lời khai của các nhân chứng, số liệu mà người dân làng Đặng Đề bị giết đều không giống nhau, nhưng nguyên nhân thì đều xuất phát từ sự trả thù hèn hạ của lính Pháp tại đồn Quảng Khê đối với những người dân thường vô tội.

Dân làng Đặng Đề bị bắn trong trường hợp nào

Theo như tài liệu và những lời khai của các nhân chứng cũng như tài liệu lưu trữ để lại, thì sở dĩ dân làng Đặng Đề bị lính Pháp đồn Quảng Khê thảm sát ngày 23 tháng 8 năm 1951 là vì ngày 22-8-1951, có 4 thân binh của Pháp di tuần tiễu, khi đi qua địa phận làng Đặng Đề bị Việt Minh phục kích dẫn đến 1 thân binh bị thương.

Các văn bản số 5796/VP; công văn số 153VP/VCBM; cả văn bản kết quả cuộc điều tra vụ dân làng Đặng Đề bị bộ đội đồn Quảng Khê bắn chết và bị thương ngày 23-8-1951... đều thống nhất với ý kiến trên.

Dân làng Đặng Đề bị bắn với lý do gì

Lý do mà dân làng Đặng Đề bị chết oan trong ngày 23 tháng 8 năm 1951 là vì, khi

Bảng 1: Bảng so sánh những lời khai của một số người

Lời khai của các nhân chứng	Số người bị chết	Số người bị thương	Số bồ bị bắt về đồn
Tỉnh trưởng Quảng Bình	154	6	30 con
Đồn trưởng đồn Quảng Khê	20	3	25
Trung sĩ BEY NET	20	2	
Thân binh Pham - Luan	21	2	25
Thân binh Tran - Boi	23		
Lý trưởng làng Đặng Đề Nguyen - Toi	194	20	28
Lý hương làng Đặng Đề Phan - Phuong	78-79	2	

Bảng 2: Danh sách tên những người bị mất đồ đạc và tiền bạc

Số	Tên và họ	Tuổi	Tiền bạc và đồ bị mất
1	Nguyễn Dốc	22	1.500,00 bạc Đông Dương
2	Phan Chí	22	Một cái sập bị phá hủy, trị giá 120,000
3	Nguyễn Dương	45	Một con heo và một cái chum trị giá 450,000
4	Ngô Mục	56	3 đôi vàng bạc, 2 cái chum, 1 cái vại trị giá 200,00
5	Phan T Chiu	32	1 con heo, 1 con trâu bị bắn chết trị giá 1.500
6	Ngô Liên	44	Hai cái nhà bị đốt trị giá 3.000,00 và 7.000,00 bạc Đông Dương bị mất
7	Nguyễn Thị Thơ	35	1.700,00 bạc Đông Dương bị mất
8	Phan T Nghị	25	100,00 bạc Đông Dương bị mất, 1 cái chum và 1 đôi vòng tay bằng bạc bị bể trị giá 100,00
9	Cao T Diên		1 cái vại và 2 đôi vòng tay bị mất, trị giá 90,00
10	Nguyễn T Thị		1 cái mìn bị mất trị giá 100,00
11	Phan T Em		2 đôi vòng tay, 1 cái chum và chén dội bị bể nát trị giá 150,00
12	Nguyễn Xinh		Chén dội bị bể trị giá 200,00
13	Nguyễn T Cháu		300,00 bạc Đông Dương bị mất
14	Nguyễn T Hoa		1 đôi vòng bị mất trị giá 400,00
15	Phan T Vạn	27	1 cái kiếng bạc, 1 bộ áo quần đen, 1 cái bình, 4 cái ly, 10 đôi dưa mun, 1 cái bát uống nước xưa, trị giá 500,00

quân Pháp tiến vào làng thì gặp một đám đông tại một gia đình, trong đám đông ấy chúng phát hiện có hai du kích đã chặn đánh chúng hôm 22 tháng 8 năm 1951, và chúng đã dùng súng bắn xối xả vào đám đông này. Sau đó, chúng còn tiến thẳng vào làng gặp ai bắn nấy, da phản là thanh niên, dẫn đến một cuộc thảm sát dã man máu tại Đặng Đề.

Dân làng Đặng Đề bị bắn chết và bị thương bao nhiêu người

Theo như ban điều tra đã khám xét trong làng phát hiện hơn 40 ngôi nhà mới, kê danh sách những người bị giết 80 người. Như vậy, theo như tường trình của ông

Tỉnh trưởng là gần 154 người, liệu đây có phải là con số chính xác không? Trong tất cả các lời khai của các nhân chứng đều khác nhau về con số bị giết. Vậy, có bao nhiêu người dân làng bị giết? Câu hỏi này hiện nay chúng tôi cũng không thể điều tra trực tiếp tại địa phương. Nhưng bước đầu có thể khẳng định có khoảng 80 người bị giết là điều chắc chắn.

Qua bảng 1, cũng như so sánh đối chiếu với bảng kê các nạn nhân bị bắn chết, con số hầu như không ăn khớp, tuy vậy, vụ việc này là có thật và số người chết có thể là hơn nữa.

Ngoài việc giết người, lính Pháp đã cướp đi một số vật dụng đắt đỏ của một số người

Bảng 3: Danh sách những nạn nhân đã bị chết tại làng Đặng Đề

Số	Họ tên người chết	Tuổi	Tên cha, tên mẹ	Có chồng huy vợ	Máy con	Bí chú
1	Phan Trác (Lý tráng)	47	Cha mẹ chết	Vợ Ngu Thị Phúc	5 con, 4 trai, 1 gái	Ng - T - Phúc
2	Phan Sứ	18	Phan Trác	Vợ Ngô Thị Khuyên	0	Ngô - T - Phúc
3	Phan Bón	17	Phan Tuyên Nguyễn Thị Tân	Vợ Ngô Thị Đức	0	Phan Tuyên
4	Phan Thương	42	Cha chết Mẹ Nguyễn Thị Hoa	Vợ Nguyễn Thị Thời	3 con, 2 trai 1 gái	Nguyễn Thị Thời
5	Nguyễn Thị Liệu	50	Déu chết	Chồng chết	5 con 1 trai, 4 gái	Nguyễn Thị Bao
6	Nguyễn Mường	70	Déu chết	Vợ Ng - T - Mường	1 con gái	Ng - T - Mường
7	Nguyễn Tuyên	25	Déu chết	Vợ Ng - T - Đức	1 con gái	Ng - T - Đức
8	Nguyễn Chí	41	Déu chết	Vợ Phan - T - Nay	5 con 2 trai, 3 gái	Phan - T - Nay
9	Phan Thị	42	Déu chết	Vợ Ng - T - Dư	1 con gái	Ng - T - Dư
10	Phan Cúc	40	Déu chết	Vợ Phan - T - Nay	3 con trai	Phan - T - Nay
11	Nguyễn Châu	30	Cha Nguyễn Thang Mẹ chết	Vợ Ng - T - Luyện	0	Ng - T - Luyện
12	Phan Khiết	49	Déu chết	Vợ Ng - T - Xin	6 con, 3 trai, 3 gái	Ng - T - Xin
13	Phan Ang	40	Déu chết	Vợ Ng - T - Nay	1 con trai	Ng - T - Nay
14	Phan Dai	28	Cha Phan Ngan Mẹ chết	Vợ Phan - T - Nuôi	1 con trai	Phan - T - Nuôi
15	Phan Thuí	20	Cha Phan Ngan Mẹ chết	Chưa vợ	0	Phan Ngan
16	Phan Côi	18	Déu chết	Vợ Ngô - T - An	0	Ngô - T - An
17	Nguyễn Thuí	16	Cha Nguyễn Công Mẹ Phan Th Em	Chưa vợ	0	Đến Công
18	Nguyễn Béo	30	Cha Nguyễn Lai Mẹ Ng - T - Lai	Vợ Phan - T - Sít	1 con gái	Phan - T - Sít
19	Nguyễn Hảo	53	Déu chết	Vợ Phan - T - Rí	10 con, 5 trai, 5 gái	Phan - T - Rí
20	Nguyễn Tiếp	48	Déu chết	Vợ Ng - T - Tiếp	4 con, 3 trai, 1 gái	Ng - T - Tiếp
21	Ngô Nay	45	Déu chết	Vợ Hồ - T - Rí	2 con gái	Hồ - T - Rí
22	Nguyễn Cáp	48	Déu chết	Vợ di vắng	2 con trai	Ph - T - Yam (chết sau)
23	Phan Dương	30	Déu chết	Vợ Ng - T - Béo	3 con, 2 trai, 1 gái	Ng - T - Béo
24	Nguyễn Chương	14	Mẹ Ng - T - Luân Cha chết	Chưa vợ	0	Ng - T - Luân
25	Phan Đà	23	Cha Ph - Thi Mẹ Phan - T - Tân	Chưa vợ	0	Phan - T - Tân
26	Nguyễn Lã	35	Cha chết Mẹ Phan - T - Thành	Vợ Phan - T - Đức	0	Phan - T - Đức
27	Phan Bí	30	Cha Phan Viên Mẹ Ngô - T - Dũng	Vợ Ph - T - Nay	1 con trai	Ph - T - Nay
28	Nguyễn Sở	35	Cha Ng - Phương Mẹ chết	Vợ Ng - T - Quyên	1 con gái	Ng - T - Quyên
29	Nguyễn Văn Nhỏ	18	Cha Ng - Phương Mẹ chết	Vợ Ph - T - Béo	0	Ph - T - Béo
30	Phan Dưỡi	36	Cha Ph - Phương Mẹ Ph - T - Nay	Vợ Ng - T - Con	2 con trai	Ng - T - Con
31	Phan Kỳ	26	Déu chết	Vợ Ng - T - Tuế	2 con trai	Ng - T - Tuế
32	Nguyễn Thị Mc	21	Cha chết Mẹ Ng - T - Hàng	Chồng chết	0	Ng - T - Hàng
33	Nguyễn Thị Đồng	60	Déu chết	Chồng chết	4 con, 1 trai, 3 gái	
34	Phan Lộc	42	Cha Phan Phúc Mẹ chết	Vợ Ph - T - Con	2 con, 1 trai, 1 gái	Ph - T - Con
35	Nguyễn Mương	22	Cha Nguyễn Thuận Mẹ chết	Vợ Ng - T - Yêm	0	Ng - T - Yêm
36	Phan Tháng	28	Déu chết	Vợ Ng - T - Đức	0	Ng - T - Đức
37	Phan Luyện	45	Déu chết	Vợ Ng - T - Mương	4 con, 3 trai 1 gái	Ng - T - Mương
38	Phan Phong	40	Déu chết	Vợ Hồ - T - Hiển	4 con, 2 trai, 2 gái	Hồ - T - Hiển
39	Phan Giang	30	Cha Phan Rối Mẹ chết	Vợ Ph - T - Khuyển	2 con trai	Ph - T - Khuyển
40	Phan Dai	37	Cha chết Mẹ Ng - T - Con	Vợ Ng - T - Nay	Chưa con	Ng - T - Nay
41	Nguyễn Chương	30	Cha chết Mẹ Ng - T - Con	Vợ chết	0	Ng - T - Con
42	Phan Tàng	26	Cha Phan Kiều Mẹ Ph - T - En	Vợ Ph - T - Thị	1 con trai	Ph - T - Thị

Số	Họ tên người chết	Tuổi	Tên cha, tên mẹ	Có chồng hay vợ	Máy con	Bố chù
43	Nguyễn Thế	40	Déu chết	Vợ Ph - T - Hop	3 con, 2 trai, 1 gái	Ph - T - Hop
44	Phan Kiến	33	Cha chết Mẹ Ph - T - Luyện	Vợ Ph - T - Thiết	0	Ph - T - Luyện
45	Nguyễn Ngãi	40	Déu chết	Vợ Ng - T - Béo	1 con trai	Ng - T - Béo
46	Phan Hiết	26	Cha Phan Viên Mẹ Ngô - T - Dung	Vợ Ph - T - Thị	0	Ph - T - Thị
47	Nguyễn Uyên	24	Cha chết Mẹ Ng - T - Em	Vợ Ph - T - Nyny	0	Ng - T - Em
48	Phan Xuy	25	Cha Phan Thịnh Mẹ chết	Vợ Ph - T - Con	0	Phan Thịnh
49	Nguyễn Định	32	Déu chết	Vợ Ph - T - Luyện	2 con, 1 trai, 1 gái	Ng - T - Béo
50	Nguyễn Luyện	50	Cha Ng - Thương Mẹ chết	Vợ Ngô - T - Châu	4 con, 3 trai, 1 gái	Ngô - T - Châu
51	Phan Dai	37	Déu chết	Vợ Ph - T - Béo	0	Ph - T - Béo
52	Phan Bông	27	Cha Phan Bán Mẹ chết	Vợ Ng - T - Mot	2 con, 1 trai, 1 gái	Phan Bán
53	Phan Trung	42	Cha Phan Nhuộm Mẹ Ng - T - Du	Vợ Ph - T - Châu	6 con, 3 trai, 3 gái	Ph - T - Châu
54	Nguyễn Thị	20	Déu chết	Chưa vợ	0	Nguyễn Dai
55	Phan Con	25	Cha Phan Liêm Mẹ Ng - T - Bép	Vợ Ng - T - Lê	0	Ng - T - Lê
56	Nguyễn Sợi	45	Cha chết Mẹ Ph - T - Nguồn	Vợ Ng - T - Châu	6 con, 3 trai, 3 gái	Ng - T - Châu
57	Phan Lò	30	Cha Phan Hoàn Mẹ Ng - T - Mược	Vợ Ph - T - Chân	1 con trai	Ph - T - Chân
58	Phan Giáp	29	Cha chết Mẹ Ng - T - Em	Vợ Ng - T - Đường	2 con, 1 trai, 1 gái	Ng - T - Đường
59	Nguyễn Em	40	Déu chết	Vợ Ng - T - Lui	2 con trai	Ng - T - Lui
60	Phan Bái	31	Déu chết	Ng - T - Thị	2 con, 1 trai, 1 gái	Ng - T - Thị
61	Ngô Viên	40	Déu chết	Ng - T - Met	2 con, 1 trai, 1 gái	Ng - T - Met
62	Phan Lời	27	Cha Ph - Huyền Mẹ chết	Ng - T - Hồi	1 con gái	Ng - T - Hồi
63	Phan Nguyên	26	Cha chết Mẹ Ph - T - Độc	Vợ chưa	0	Ph - T - Độc
64	Nguyễn Vinh	21	Cha Nguyễn Lai Mẹ Ng - T - Liêm	Vợ chưa	0	Ng - Tình (em)
65	Nguyễn Em	35	Déu chết	Vợ Ph - T - Chiu	3 con, 2 trai, 1 gái	Ph - T - Chiu
66	Phan Thúc	37	Cha Phan Bình Mẹ chết	Vợ Ng - T - Em	4 con, 3 trai 1 gái	Ng - T - Em
67	Nguyễn Viên	40	Déu chết	Vợ Ng - T - Liên	2 con gái	Ng - T - Liên
68	Nguyễn Em	57	Déu chết	Vợ Ph - T - Nuôi	4 con, 3 trai 1 gái	Ph - T - Nuôi
69	Phan Tiên	31	Cha Phan Xiển Mẹ Ngô - T - Chết	Vợ Ng - T - Chau	3 con, 1 trai, 2 gái	Ng - T - Chau
70	Nguyễn Kiều	40	Déu chết	Vợ Ngô - T - Chuồn	2 con, 1 trai, 1 gái	Ngô - T - Chuồn
71	Phan Diệp	30	Cha Ph - Dương Mẹ chết	Vợ chưa có	0	Ngô - T - Thảo
72	Phan Dai	32	Déu chết	Vợ chưa có	0	Ph - T - Lu
73	Phan Khanh	42	Cha Phan Oanh Mẹ Ph - T - Oanh	Vợ Ng - T - Met	3 con gái	Ng - T - Met
74	Nguyễn Thị Trác	10	Cha Ng - Tiết Mẹ Lưu - T - Trúc		0	Lưu - T - Trúc
75	Phan Thị Quế	35	Déu chết	Vợ Ng - T - Châu	3 con, 2 trai, 1 gái	Ng - T - Châu
76	Phan Truyền	27	Cha chết Mẹ Ph - T - Liên	Vợ Ph - T - Thị	0	Ph - T - Thị
77	Phan Nay	28	Cha Ph - Khang Mẹ Cao - T - Trua	Vợ chưa có	0	Ph - T - Miền
78	Phan Bộ	35	Cha Phan Bình Mẹ chết	Vợ Ng - T - Em	2 con, 1 trai, 1 gái	Ng - T - Em
79	Cao Thị Chiếu	28	Déu chết	Vợ chưa có	0	Ng - T - Chuyên
80	Phan Loản	61	Déu chết	Vợ chết	4 con, 2 trai, 2 gái	Phan Hoan

dân tại Làng Dặng Đề. Tổng cộng có tất cả 15 người bị mất đồ đạc và tiền bạc (xem bảng 2).

Người Pháp đã làm gì để khắc phục sự kiện này

Theo công văn số 1528/CM.NH.V của Nha Giám đốc Trung Việt gửi ông Thủ hiến Trung Việt về việc Trung tá chỉ huy quân Pháp ở Đồng Hới phát tiền và gạo cho các nạn nhân ở Dặng Đề, Bố Trạch. Viên trung tá chỉ huy binh lính Pháp ở Đồng Hới đã cùng viên đồn trưởng đồn Quảng Khê về làng Dặng Đề để phân phát cho gia đình mỗi nạn nhân bị bắn chết một số tiền là 300\$ và các gia đình bị mất bò 1 tấn gạo để chia nhau. Số tiền phân phát ước tính 10.000\$00.

Cũng theo công văn số 495/CX ngày 25 tháng 10 năm 1951, về việc cấp phát gạo cho nhân dân làng Dặng Đề gửi ông Thủ hiến Trung Việt. "Thừa lệnh quý phủ qua mật tư số 3966; VP/TC ngày 4-10-1951 phái chúng tôi ra Quảng Bình cấp phát gạo và vải cho nhân dân làng Dặng Đề, ngày 13-10-1951, chúng tôi đã đến tại Đồng Hới hội đàm cùng các nhà chức trách địa phương và có hỏi lý trưởng làng ấy đều đồng ý về việc hiện nay đương lúc mùa gặt dân làng còn có gạo dù dùng, duy chỉ thiếu vải rất nhiều nên yêu cầu thay ba tấn gạo quý phủ định cho bằng một số vải...".

Sau đó, theo công văn này cho biết, Nha cứu tế Xã hội Trung Việt đã đổi 3 tấn gạo thành một ngàn thước vải trắng tốt khổ 80, với 500 thước đã định trước thành 1500 thước cá thảy.

Kể từ đó đến nay, vụ việc thảm sát dân làng Dặng Đề vẫn bị bỏ ngỏ. May mắn rằng chúng tôi đã tìm được những giấy tờ liên quan đến vụ thảm sát này. Mong sao những tư liệu quý giá này sẽ giúp ích cho địa phương nghiên cứu về lịch sử đảng bộ địa phương cũng như nhân dân địa phương biết đến một trong những vụ thảm sát đẫm máu mà nhân dân ta phải trải qua trong lịch sử.

Danh sách số người dân bị giết tại làng Dặng Đề theo mật tư số 5796/VP/M, ngày 30 tháng 8 năm 1951 là 154 người. Nhưng theo con số thống kê trong hồ sơ chỉ là 80 người (xem bảng 3), tiếc rằng số danh sách những người còn lại chúng tôi chưa tìm được. Theo thống kê của Huyện trưởng huyện Bố Trạch Nguyễn Duy Phung, còn một số người chết mà thân nhân đều vắng mặt sẽ tiếp tục kê khai sau: Tuy vậy, trong hồ sơ này chúng tôi không tìm thấy bản kê khai tiếp theo. Hy vọng trong thời gian tới, chúng tôi sẽ cố gắng tìm kiếm các thông tin có liên quan, để mong tìm ra con số chính xác số người ở làng Dặng Đề bị lính Pháp giết hại cũng như tìm ra lời giải có tính thuyết phục nhất về vấn đề này.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

(1). Hồ sơ kí hiệu 1270, phòng lưu trữ Thủ

hiến Trung Việt, Trung tâm Lưu trữ Quốc gia IV.